

DỰ THẢO

QUY TẮC ÚNG XỬ

**Của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và
người làm việc theo chế độ hợp đồng trong cơ quan hành chính
cấp xã trên địa bàn huyện Khánh Sơn**

(Ban hành kèm theo Quyết định số *QĐ-UBND*
ngày *tháng năm 2015* của UBND huyện Khánh Sơn)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

1. Văn bản này quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và người làm việc theo chế độ hợp đồng tại UBND các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức và người lao động cấp xã) trên địa bàn huyện.

2. Văn bản này quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã bao gồm những việc phải làm, không được làm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ công tác và một số quan hệ xã hội khác.

3. Ngoài các quy định của văn bản này, cán bộ, công chức và người lao động cấp xã tùy theo vị trí công tác còn phải thực hiện Quy tắc ứng xử của các bộ, ngành; Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Mục đích quy định chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã

1. Bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động cấp xã có phẩm chất đạo đức trong sáng, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tận tụy với công việc, có lương tâm, trách nhiệm nghề nghiệp.

2. Công khai các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ và một số quan hệ xã hội, làm cơ sở để nhân dân giám sát các hành vi của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã.

3. Làm căn cứ để các cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xem xét, xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi vi phạm các chuẩn mực xử sự, đạo đức công vụ trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ công tác và

một số quan hệ xã hội khác; góp phần xây dựng văn hóa công sở, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, xây dựng bộ máy chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

CHƯƠNG II

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CẤP XÃ PHẢI LÀM VÀ KHÔNG ĐƯỢC LÀM KHI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, CÔNG VỤ

Điều 3. Những việc cán bộ, công chức và người lao động cấp xã phải làm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ

1. Những quy định chung

a) Trung thành với Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ sự an toàn, danh dự và lợi ích quốc gia, lợi ích của cơ quan;

b) Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ, công vụ theo đúng quy định của pháp luật;

c) Tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân;

d) Liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tham gia sinh hoạt với cộng đồng dân cư nơi cư trú, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân;

đ) Có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư; không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng;

e) Có ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm trong công tác; thực hiện nghiêm chỉnh nội quy của cơ quan; giữ gìn và bảo vệ của công, bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật cơ quan theo quy định của pháp luật;

ê) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ; chủ động, sáng tạo, phối hợp trong công tác nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ, công vụ được giao;

g) Chấp hành sự điều động, phân công công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

h) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình; đối với cán bộ lãnh đạo cấp xã còn phải chịu trách nhiệm về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức và người lao động thuộc quyền theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã có trách nhiệm phát hiện việc thực hiện sai hoặc không đầy đủ, không đúng quy định cán bộ, công chức và người lao động khác trong cùng cơ quan và cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; đồng thời phản ánh đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, người lao động đó và chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung phản ánh của mình.

3. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức và người lao động có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức và người lao động thuộc thẩm quyền và kiến nghị xử lý đối với các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi thực thi nhiệm vụ, công vụ phải chấp hành quyết định của cấp có thẩm quyền. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi được giao nhiệm vụ phải phối hợp với cán bộ, công chức và người lao động các cơ quan, đơn vị khác có liên quan để thực hiện nhiệm vụ, công vụ có hiệu quả.

5. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ phải chấp hành quyết định của cấp trên; khi có căn cứ để cho là quyết định đó trái pháp luật thì báo cáo ngay với người ra quyết định; trong trường hợp vẫn phải chấp hành quyết định thì phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp của người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành quyết định đó.

6. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi được giao nhiệm vụ, công vụ để giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân phải có trách nhiệm hướng dẫn công khai quy trình thực hiện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân được giải quyết đúng luật, đúng thời gian quy định. Trường hợp công việc cần kéo dài quá thời gian quy định, cán bộ, công chức và người lao động cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai cho cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân có yêu cầu biết rõ lý do.

7. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi được giao nhiệm vụ, công vụ để giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình theo quy định của pháp luật.

8. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi làm việc tại công sở và trong thời gian thực thi nhiệm vụ, công vụ phải đeo thẻ công chức theo quy định; phải giữ uy tín, danh dự cho cơ quan, lãnh đạo và đồng nghiệp.

9. Trong giao tiếp tại công sở, giao tiếp với công dân, cán bộ, công chức và người lao động cấp xã phải có thái độ lịch sự, hòa nhã, văn minh. Khi giao tiếp trực tiếp, hoặc bằng văn bản hành chính hoặc qua các phương tiện thông tin (điện thoại, thư điện tử) phải bảo đảm thông tin trao đổi đúng nội dung công việc mà cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân cần hướng dẫn, trả lời.

10. Cán bộ quản lý, lãnh đạo cấp xã trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan phải nắm bắt kịp thời tâm lý của cán bộ, công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý để có cách thức điều hành phù hợp với từng đối tượng nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động trong việc

thực hiện nhiệm vụ, công vụ; phát huy dân chủ, sáng kiến, tôn trọng và tạo niềm tin cho cán bộ, công chức và người lao động khi giao và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, công vụ; bảo vệ danh dự của cán bộ, công chức và người lao động khi bị phản ánh, khiếu nại, tố cáo không đúng sự thật.

11. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã phải tôn trọng địa vị của người lãnh đạo, phục tùng và chấp hành nhiệm vụ được giao, đồng thời phát huy tinh thần tự chủ, dám chịu trách nhiệm; có trách nhiệm đóng góp ý kiến trong hoạt động, điều hành của cơ quan, bảo đảm cho hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ đạt hiệu quả.

12. Trong quan hệ đồng nghiệp, cán bộ, công chức và người lao động cấp xã phải chân thành, nhiệt tình, bảo đảm sự đoàn kết, phối hợp và góp ý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ để công việc được giải quyết nhanh, hiệu quả.

Điều 4. Những việc cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được làm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ

1. Những quy định chung

a) Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong khi giải quyết công việc;

b) Trốn trách nhiệm, thoái thác nhiệm vụ được giao; gây bè phái mất đoàn kết; tự ý bỏ việc hoặc tham gia đình công;

c) Sử dụng tài sản của Nhà nước và của nhân dân trái pháp luật;

d) Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ, quyền hạn; sử dụng thông tin liên quan đến công vụ để vụ lợi;

đ) Phân biệt đối xử dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo dưới mọi hình thức;

e) Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được tiết lộ thông tin liên quan đến bí mật nhà nước dưới mọi hình thức.

2. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không được mạo danh để giải quyết công việc; không được mượn danh cơ quan, đơn vị để giải quyết công việc của cá nhân.

3. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được trốn tránh, dùn đẩy trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ do mình thực hiện gây ra hậu quả不良 hưởng đến hoạt động của cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan, đơn vị, tổ chức khác hoặc vi phạm đến quyền lợi chính đáng, danh dự và nhân phẩm của công dân.

4. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được cố tình kéo dài thời gian hoặc từ chối sự phối hợp của cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan,

đơn vị mình, cơ quan, đơn vị khác có liên quan và công dân khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

5. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được che giấu, bưng bít, làm sai lệch nội dung các phản ánh của cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong cơ quan, đơn vị mình, cơ quan, đơn vị khác và công dân về những việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ do mình được giao thực hiện không đúng quy định của pháp luật.

6. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi được giao giải quyết các yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân không được từ chối các yêu cầu đúng pháp luật của người cần được giải quyết nếu phù hợp với chức trách, nhiệm vụ được giao.

7. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được làm mất, hư hỏng hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan đến yêu cầu của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân khi được giao nhiệm vụ giải quyết.

8. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được làm lộ bí mật Nhà nước, bí mật của ngành và bí mật nội dung đơn thư khiếu nại, tố cáo của cơ quan, đơn vị, tổ chức và công dân theo quy định của pháp luật.

9. Ngoài ra cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được làm những việc liên quan đến sản xuất, kinh doanh, công tác nhân sự quy định tại Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và những việc khác theo quy định của pháp luật và của cơ quan có thẩm quyền.

CHƯƠNG III

NHỮNG VIỆC CÁN BỘ, CÔNG CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CẤP XÃ PHẢI LÀM VÀ KHÔNG ĐƯỢC LÀM TRONG QUAN HỆ XÃ HỘI

Điều 5. Những việc cán bộ, công chức và người lao động cấp xã phải làm trong quan hệ xã hội và nơi cư trú

1. Gương mẫu chấp hành và tích cực tham gia phổ biến, tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

2. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân và nghiêm túc chấp hành các quy tắc, quy ước tại cộng đồng dân cư; tham gia sinh hoạt và chịu sự giám sát của Tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và nhân dân nơi cư trú.

3. Tham gia đóng góp với chính quyền, đoàn thể trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tích cực tham gia ủng hộ các phong trào, các cuộc vận động của chính quyền, đoàn thể nơi cư trú.

4. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi tham gia các hoạt động xã hội thể hiện văn minh, lịch sự trong giao tiếp, ứng xử, trang phục, để người dân tin yêu.

5. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã phải có trách nhiệm hướng dẫn người dân khi tham gia các hoạt động thuộc lĩnh vực mình được giao nhằm tạo nếp sống văn minh và làm việc theo quy định của pháp luật.

6. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật phải có trách nhiệm thông báo với cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Điều 6. Những việc cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được làm trong quan hệ xã hội và nơi cư trú

1. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc mạo danh để tạo thanh thế khi tham gia các hoạt động trong xã hội, tham gia các hội, tổ chức phi chính phủ.

2. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được sử dụng các tài sản, phương tiện công hoặc ngân sách nhà nước cho các hoạt động xã hội mà mình tham gia với tư cách cá nhân.

3. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được lợi dụng việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, mừng thọ, sinh nhật, tân gia và các việc khác của gia đình và bản thân để vụ lợi hoặc gây lãng phí, xa hoa, mê tín, dị đoan hoặc vì mục đích cá nhân khác.

4. Không tham gia xúi giục, kích động hoặc bao che các hành vi trái pháp luật của người khác.

5. Không tổ chức, tham gia đánh bạc hoặc tổ chức các hoạt động trái pháp luật vì mục đích vụ lợi.

6. Không can thiệp trái pháp luật vào các hoạt động của chính quyền, đoàn thể nơi cư trú; không xúi giục, kích động, lôi kéo hoặc bao che, làm ngơ trước các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy tắc sinh hoạt tại khu dân cư.

7. Không đẻ bô, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột và những người thân khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vị trí công tác của mình để vụ lợi hoặc bản thân lợi dụng danh nghĩa, ảnh hưởng của người thân trong gia đình vì vụ lợi.

Điều 7. Những việc cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được làm nơi công cộng

1. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được vi phạm các quy định về nội quy, quy tắc nơi công cộng; không được vi phạm các chuẩn mực về thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam nơi công cộng để bảo đảm sự văn minh, tiến bộ của xã hội.

2. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã không được vi phạm các quy định về đạo đức công dân, nếp sống văn hóa đã được pháp luật quy định hoặc đã được cộng đồng dân cư thống nhất thực hiện.

CHƯƠNG IV XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Cán bộ, công chức và người lao động cấp xã vi phạm các quy định tại Quy tắc này và các quy định liên quan khác tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Chủ tịch UBND xã, thị trấn có cán bộ, công chức, người lao động vi phạm các quy định tại Quy tắc này thì tùy theo mức độ vi phạm của cán bộ, công chức và người lao động cũng bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã

Cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan hành chính cấp xã có trách nhiệm nghiên cứu, hiểu, nắm vững và thực hiện đúng, đầy đủ các chuẩn mực xử sự được quy định tại Quy tắc này; nếu có hành vi vi phạm thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã, thị trấn

1. Phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan các chuẩn mực xử sự được quy định tại Quy tắc này và các quy định khác có liên quan; Tùy vào tình hình thực tế tại địa phương, trích và niêm yết công khai các nội dung liên quan của Quy tắc này tại trụ sở làm việc của cơ quan để cán bộ, công chức, người lao động biết, thực hiện và nhân dân giám sát.

2. Tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, kiến nghị xử lý các vi phạm của cán bộ, công chức và người lao động tại cơ quan trong việc thực hiện các chuẩn mực của quy định này và các quy định khác có liên quan; Định kỳ hàng năm báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ) kết quả thực hiện.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành huyện

1. Phòng Nội vụ có trách nhiệm giúp UBND huyện hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Quy tắc này đối với cán bộ, công chức và người lao động làm việc tại cơ quan hành chính cấp xã; Đồng thời phối hợp với Văn phòng

HĐND và UBND huyện, Thanh tra huyện tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy tắc này.

2. Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện, các kiến nghị, đề xuất trong quá trình thực hiện Quy tắc ứng xử, định kỳ hàng năm báo cáo UBND huyện theo dõi, chỉ đạo.

3. Phòng Văn hóa và thông tin, Đài truyền thanh huyện có kế hoạch tuyên truyền các nội dung quy định tại Quy tắc này; Kịp thời cập nhật thông tin để đưa tin những địa phương thực hiện tốt quy định, đồng thời phê phán các biểu hiện ứng xử không đúng mực của cán bộ, công chức và người lao động cấp xã trong thực thi công vụ cũng như trong giao tiếp xã hội, định hướng dư luận tốt trong việc thực hiện Quy tắc này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN